

Số: 05/2018/QĐDS-ST.

Ngày 23/3/2018.

*“V/v: Yêu cầu tuyên bố
một người mất tích”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Thành – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Quốc – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 234/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2017 về *“Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”* theo Quyết định mở phiên họp số: 13/2018/QĐ-MPH ngày 15 tháng 3 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phan Đình H, sinh năm: 1973.

Địa chỉ thường trú: 36/C, ấp A, xã BA, huyện LT, tỉnh ĐN.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1979.

Nơi cư trú cuối cùng: 36/C, ấp A, xã BA, huyện L T, tỉnh Đ N.

(Anh H có mặt, chị H vắng mặt).

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh Phan Đình H yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1979, nơi cư trú cuối cùng: 36/C, ấp AV, xã BA, huyện LT, tỉnh ĐN mất tích và yêu cầu được quyền quản lý tài sản là phần đất diện tích 314 m² thuộc thửa 912, tờ bản đồ số 15 (theo giấy chứng nhận mới là phần đất diện tích 287,6m² thuộc thửa đất số 30, tờ bản đồ số 17) tọa lạc tại xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Long Thành nhận định:

Ngày 20/9/2017 anh Phan Đình H có đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1979 nơi cư trú cuối cùng: 36/C, ấp AV, xã BA, huyện LT, tỉnh ĐN. Xét thấy yêu cầu của anh Phan Đình H được quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích và lời khai tiếp theo anh Phan Đình H trình bày:

Anh và chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1979 xây dựng gia đình vào năm 2001, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình An vào ngày 26/11/2001. Quá trình chung sống, vợ chồng anh sinh sống tại số nhà 36/C, ấp AV, xã BA, huyện LT, tỉnh Đ N. Anh H và chị H có một con chung là cháu Phan Trần Nhật M, sinh ngày: 03/9/2001 hiện cháu M đang sống cùng với anh H tại xã BA, huyện L T, tỉnh ĐN. Đến ngày 10/10/2014 chị H bỏ nhà ra đi đến nay không trở về. Anh đã cố gắng tìm kiếm nhưng vẫn không có tung tích gì về chị H. Hiện nay anh không biết chị H hiện đang làm gì và ở đâu. Nay anh làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1979 nơi cư trú cuối cùng: 36/C, ấp AV, xã BA, huyện LT, tỉnh ĐN mất tích và anh đề nghị được quản lý khối tài sản chung của vợ chồng là phần đất diện tích 314 m² thuộc thửa 912, tờ bản đồ số 15 (theo giấy chứng nhận mới là phần đất diện tích 287,6m² thuộc thửa đất số 30, tờ bản đồ số 17) tọa lạc tại xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Tại Biên bản xác minh ngày 19/10/2017 do công an xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai cung cấp thể hiện chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1979 nơi cư trú cuối cùng: 36/C, ấp AV, xã BA, huyện LT, tỉnh ĐN có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, chị Trần Thị Thu H đã bỏ địa phương đi từ khoảng tháng 09 năm 2015 cho đến nay không trở về. Khi bỏ địa phương đi chị H không trình báo gì với địa phương nên địa phương không nắm rõ hiện tại chị H đang làm gì, ở đâu.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/11/2017 bà Đặng Thị C là mẹ đẻ của chị Trần Thị Thu H cũng xác định chị H đã bỏ nhà đi khoảng hơn 02 năm nay không về và cũng không liên lạc với gia đình bà. Hiện nay chị H đi đâu, làm gì thì gia đình bà không biết.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã ra Quyết định số: 479/2017/QĐ-DS ngày 06/11/2017 để thông báo tìm kiếm chị Trần Thị Thu H trên báo Trung ương (Báo Nhân dân) trong ba số liên tiếp (22684 ngày 14/11/2017, 22685 ngày 15/11/2017, 22686 ngày 16/11/2017) và

phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam trong ba ngày từ ngày 14/12/2017 đến ngày 16/12/2017 theo quy định tại Điều 384, 385 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tung tích gì của chị H.

Từ những nội dung trên xét thấy chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1979 đã bỏ nhà đi từ tháng 09/2015 và đã biệt tích hơn hai năm mà không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết. Vì vậy, yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Phan Đình H là có căn cứ chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh H về việc được quản lý khối tài sản chung của vợ chồng anh H, chị H thì thấy rằng: Anh Phan Đình H và chị Trần Thị Thu H tự nguyện xây dựng gia đình với nhau vào năm 2001, cho đến khi chị H bỏ đi khỏi địa phương thì anh H và chị H vẫn chưa ly hôn. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của anh H và chị H là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, anh H, chị H đã tạo lập được khối tài sản chung và được cơ quan có thẩm quyền công nhận gồm: Quyền sử dụng đất diện tích 287,6 m² thuộc thửa đất số 30, tờ bản đồ số 17 xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đã được Sở tài nguyên và môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 907948 ngày 22/10/2015 cho anh Phan Đình H và chị Trần Thị Thu H.

Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành thể hiện trên phần đất nêu trên là đất trống, không có ai sinh sống hay công trình, tài sản gì khác.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định toàn bộ tài sản nêu trên là tài sản chung của vợ chồng anh Phan Đình H và chị Trần Thị Thu H, do anh H quản lý, sử dụng từ khi chị H bỏ đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Theo quy định tại Điều 69 Bộ luật dân sự thì tài sản do vợ chồng đang quản lý thì vợ hoặc chồng tiếp tục quản lý. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của anh H được quản lý tài sản chung của vợ chồng.

Từ những phân tích nêu trên, đã có cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Phan Đình H.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của anh Phan Đình H, tuyên bố chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1979, nơi cư trú cuối cùng: 36/C, ấp AV, xã BA, huyện LT, tỉnh ĐN mất tích và yêu cầu về việc quản lý tài sản của anh Phan Đình H.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Về lệ phí: Anh Phan Đình H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

Lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.994.396 đồng, anh Phan Đình H phải chịu (đã nộp xong).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 387 và 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68; Điều 69 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Phan Đình H về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

2. Tuyên bố chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1979 nơi cư trú cuối cùng: 36/C, ấp AV, xã BA, huyện LT, tỉnh ĐN mất tích.

Giao cho anh Phan Đình H được quyền quản lý tài sản của vợ chồng là: Quyền sử dụng đất diện tích 287,6 m² thuộc thửa đất số 30, tờ bản đồ số 17 xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đã được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 907948 ngày 22/10/2015 cho anh Phan Đình H và chị Trần Thị Thu H.

Quyền sử dụng đất nêu trên được thể hiện trong Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 09/2018 ngày 03/01/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – chi nhánh Thống Nhất.

Anh Phan Đình H có các quyền, nghĩa vụ của người quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật dân sự.

3. Về lệ phí: Anh Phan Đình H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 006858 ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, anh H đã nộp xong.

Về lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.994.396 đồng, anh Phan Đình H phải chịu (đã nộp xong).

4. Anh H có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Long Thành;
- CCTHADS H. Long Thành;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thành

